2004-2005

Câu 1: Cho đa thức $f(x) = 2x^3 - 3x^2 + 5x - 7$ $g(x) = -2x^3 + 3x^2 - 7x - 12$

- a) Xác định đa thức h(x) = f(x) + g(x)
- b) Xác định đa thức k(x) = f(x) g(x) sau đó tính $g(x) \frac{1}{2}$

Câu 2: Tìm x, biết

a)
$$2|x| - 7 = 31$$

b)
$$5(x-2) - (x-3) = 1$$

a)
$$2|x| - 7 = 31$$
 b) $5(x-2) - (x-3) = 1$ c) $\frac{x}{5} = \frac{y}{4} = \frac{z}{2}$ và $x - y + z = 30$

Câu 3: Cho ∆ ABC có (AC > AB). Gọi AD là tia phân giác của góc BAC (D ∈ BC). Trên tia AC lấy $\tilde{\text{diem}} F \text{ sao cho AE} = AB$

- a) Chứng minh DB = DE
- b) Chứng minh AD là đường trung trực của ddaonj BE
- c) Gọi K là giao điểm của AD và BE. Chứng minh $AB^2 + DE^2 = AE^2 + BD^2$

2005-2006

Câu 1: Cho đa thức $f(x) = 4x^3 - 5x^2 + 6x - 9$ $g(x) = -3x^3 + 4x^2 - 5x - 15$

$$g(x) = -3x^3 + 4x^2 - 5x - 15$$

- a) Xác định đa thức h(x) = f(x) + g(x). Sau đó tìm bậc của đa thức h(x)
- b) Xác định đa thức k(x) = f(x) g(x) sau đó tính $g(x) = \frac{3}{2}$

Caau2: Tîm x; y; z biết:

a)
$$3|x| = 9 = 12$$

b)
$$6(x-2) - (x-3) = 3$$

a)
$$3|x| = 9 = 12$$
 b) $6(x-2) - (x-3) = 31$ c) c) $\frac{x}{7} = \frac{y}{5} = \frac{z}{3}$ và $x + y + z = 30$

Câu 3: Cho ∆ ABC cân tại A, trên cạnh AB lấy điểm I (I ≠ A và B). Qua I kẻ đường thẳng song song với AC cắt BC tại K.

- a) Chứng minh Δ IBK cân
- b) Trên tia đối của tia CA lấy điểm M sao cho CM = BI, gọi N là giao điểm của IM và KC. Chứng minh IK = CM; KN = NC
- c) Chứng minh 2IN + CM > BM

2006-2007:

Câu 1: Thu gọn và tìm bậc của đơn thức thu gọn: $\left(\frac{1}{2}xy\right) \cdot \left(-4x^3yz^2\right)$

Câu 2: Tính giá trị của đơn thức sau: $F = 2012 \text{ x}^4 \text{y}^4$ tại $x = \frac{1}{12} \text{ và y} = -12$

Câu 3: Cho hai đa thức $f(x) = 3x^2 - 3x + 1$ và $g(x) = -3x^2 - 4x + 2$

- a) Tính h(x) = f(x) + g(x). Sau đó tìm bậc của đa thức h(x)
- b) Tính $k(x) = f(P(x) = ax^2 + bx + cx) g(x)$ sau đó tính g k(-2)

Câu 3: Cho.

Chứng minh rằng nếu đa thức P(x) có một nghiệm là 1 thì a + b + c = 0

Câu 4: Cho \triangle ABC có AB = 4cm, AC = 3cm; BC = 5cm

- a) Δ ABC có dang đặc biệt gì? Vì sao?
- b) Goi M là trung điểm của BC, kẻ MH ⊥ AC (H ∈ AC). Trên tia đối của tia MH lấy điểm K sao cho MK = MH. Chứng minh Δ KMB = Δ HMC từ đó suy ra BK //AC

2007-2008:

Câu 1: Thu gọn rồi tìm bậc của đơn thức sau: $\left(\frac{1}{4}x^3y\right) \cdot \left(-2x^2y^5\right)$

Câu 2: Tîm x, biết: 4|x| - 7 = 9

Câu 3: Cho hai đa thức $f(x) = 2x^3 - 5x + 1 \text{ và } g(x) = -2x^3 + 3x - 4 \text{ a}$

a) Tính
$$f\left(\frac{-1}{2}\right)$$
 b) Tính $k(x) = f(x) + g(x)$

Câu 4: Cho Δ ABC vuông tại A; M là trung điểm của BC. Trên tia đối của tia MA lấy điểm E sao cho ME = MA.

- a) Chứng minh \triangle ABM = \triangle ECM
- b) Cho BC = 7,5cm; AC = 6cm. Tính EC.
- c) Chứng minh AC + EC > 2 BM

2008-2009:

Câu 1: Theo dõi điểm kiểm tra miệng môn Toán của học sinh lớp 7A của một trường THCS sau một học kì người ta lập được bảng sau:

| Điểm | 1 | 3 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 |
|--------|---|---|---|---|---|---|---|----|
| Tần số | 1 | 2 | 5 | 7 | 9 | 8 | 5 | 3 |

- a) Tìm mốt của dáu hiệu
- b) Tính điểm trung bình kiểm tra miệng của học sinh lớp 7A

Câu 2: Cho đơn thức N =
$$\left(-\frac{6}{5}xy^2\right)\left(\frac{10}{9}x^2y\right)$$

a) Thu gọn đơn thức N

b) Tìm bậc của đơn thức N

Câu 3: Cho hai đa thức:

$$f(x) = x^3 - \frac{1}{2}x^2 + 5$$
 và $g(x) = -2x^3 + \frac{3}{2}x^2 - 2$

a) Tính f(-2)

b) Tính
$$h(x) = f(x) + g(x)$$

Câu 4: Tìm x; biết: 2x - (x - 1) = 0

Câu 5: Tính giá trị của biểu thức $E = 2009x^5y^5$ tại x = 13; $y = \frac{1}{13}$

Câu 6: Tìm đa thức M sao cho tổng của M với đa thức $3xy^3 - 5xy + 6$ bằng 6

Câu 7: Cho Δ ABC vuông tại A, phân giác BD (D \in AC). Từ D kẻ DE \perp BC tại E.

- a) Chứng minh \triangle ABD = \triangle EBD
- b) Chứng minh AD < DC
- c) Trên tia đối của tia AB lấy điểm F sao cho AF = CE. Chứng minh ba điểm E; D; F thẳng hàng

2009-2010

Câu 3: Tìm x, biết $2 \Leftrightarrow x + 10 - 16$

Câu 4: Cho hai đa thức $f(x) = x^3 + 5x^2 - 2x + 1$ và $g(x) = 2x^3 - 7x^2 - 5$

T inh h(x) = f(x) + g(x)

Câu 5: Tìm hệ số a của đa thức $P(x) = ax^2 + 3x - \frac{1}{3}$, biết rằng đa thức P(x) có một nghiệm là $\frac{1}{2}$

Câu 6: Cho Δ ABC vuông tại A, đường phân giác BK (K \in AC); kẻ KH \perp BC (H \in BC).

- a) Chứng minh Δ ABK = Δ HBK
- b) Cho BK = 15cm; BH = 12cm. Tính độ dài đoạn thẳng AK

Câu 7: Cho Δ ABC nhọn, hai đường cao AM và BN cắt nhau tại I

Chứng minh rằng: CNB = CAM (xem lại đề)

2010-2011:

Câu 1: Điểm kiểm tra toán cảu 30 học sinh lớp 7A được cho ghi lại như sau:

| 3 | 3 | 7 | 5 | 8 | 10 | 9 | 4 | 6 | 4 |
|---|---|---|---|---|----|---|---|---|---|
| 5 | 7 | 8 | 4 | 7 | 8 | 9 | 5 | 7 | 6 |
| 5 | 8 | 9 | 5 | 6 | 4 | 8 | 4 | 5 | 7 |

a) Lập bảng "tần số"

b) Tính số trung bình cộng

Câu 2: Tính giá trị của biểu thức $A = 3 x^2 y - 5 x^2 y + 7 x^2 y$ tại x = -1; y = 2

Câu 3: Cho biểu thức M =
$$\left(\frac{-3}{2}x^2y\right)\left(\frac{3}{4}xy^3\right)$$
. Thu gọn và tìm bậc của đơn thức sau khi thu gọn

Câu 4: Cho Δ AB C vuông tại A, AB = 8cm; AC = 6cm. Tính độ dài cạnh BC

Câu 5: Cho Δ ABC, đường trung tuyến AM (M \in BC). Trên tia đối cảu tia MA lấy điểm D sao cho MA = MD. Chứng minh Δ AMB = Δ DMC

Câu 6: Cho hai đa thức $P(x) = 3x^3 - 2x^2 + 4x - 1$ và $Q(x) = -3x^3 - 2x^2 + x + 6$

- a) Tính P(x) + Q(x)
- b) Tính P(x) Q(x)

Câu 7: Tìm nghiệm cảu đa thức sau:

- a) f(X) = 2x 6
- b) $g(x) = (6x^{2012} 10x) (6x^{2012} 3)$

Câu 8: Cho góc xOy nhọn, trên tia phân giác của góc xOy lấy điểm A. Kẻ AH \perp Ox (H \in Ox) và AK \perp Oy (K \in Oy)

- a) Chứng minh: OH = OK
- b) Chứng minh OA ⊥ HK
- c) Câu 9: Cho ∆ ABC có ba góc nhọn. Hai đường cao GBH; CK cắt nhau tại I (H ∈ AC; K ∈ AB). Kẻ đường thẳng d đi qua A và ⊥ với IA. Chứng minh d //BC.